Lab 2: Quản trị rủi ro

Sinh viên: Lê Thị Duyên 57 TH1

Mã sinh viên: 1551060579

1. Đề xuất một dự án phát triển phần mềm

- 2. Liệt kê những rủi ro có thể gặp phải trong quá trình phát triển
- 3. Nhận diện xác suất sảy ra và mức độ ảnh hưởng
- 4. Đưa ra các chiến thuật ứng phó với từng rủi ro

Tên dự án: Hệ thống thương mại điện tử (theo mô hình kinh doanh C2C) với mặt hàng nông sản là thóc gạo

Miêu tả chung:

Hệ thống thương mại điện tử giúp trao đổi mua bán trực tiếp giữa người bán và người mua nhờ thao tác đặt đơn hàng trên hệ thống. Người nông dân có nông sản(thóc gạo) sẽ cập nhật ngày dự kiến thu hoạch hoặc lựa chọn bán ngay trên hệ thống phần mềm. Người mua có thể đặt mua ngay hoặc đặt mua trước. Cả hai bên người mua và người bán đều có thể chủ động tạo thời gian giao nhận và và số lượng nông sản (thóc, gạo).

Đối tượng hướng tới sử dụng hệ thống là: Nông dân- người trực tiếp

Hệ thống làm tiền đề cho hướng phát triển nhà thông minh tự động đặt gạo khi hết gạo

STT	Tên rủi ro	Xác suất	Mức ảnh hưởng	Chiến thuật ứng phó
A	Cung – cầu	Saat	nuong	
1	Nguồn cung cấp sản phẩm không đủ hoặc dư thừa so với nhu cầu người dùng	Cao	Lớn	Khảo sát kỹ thị trường theo từng thời điểm mùa vụ và thói quen người dùng
2	Người bán thì bán thóc lấy tiền ngay Người mua mua gạo trả tiền sau	Cao	Lớn	Phân vùng giao dịch được phép giao dịch với từng mức số lượng thóc gạo.
3	Vận chuyển: Người mua và người bán không chốt được giá do chi phí vận chuyển không đảm bảo	Cao	Lớn	Phân quyền truy cập và giao dịch trong phạm vi gần nhau để giảm thiểu chi phí vận chuyển, và vận chuyển quen đường
4	Người chuyên vận chuyển thì làm thời vụ. Nông dân tự vận chuyển thì khó khăn	Trung bình	Lớn	Sử dụng bản đồ map

	đường đi trong một số trường hợp			
5	Lúa và thóc được trồng nhiều ở các làng quê. Còn người mua lại tập trung trên thành phố	Trung bình	Nhỏ	Khảo sát thị trường dân số và khu vực cùng thói quen sử dụng gạo của người dùng và lượng thóc người cung cấp cho mỗi vụ.
В	Phạm vi áp dụng			
1	Các giao dịch trong tỉnh Bắc Trung Nam phụ thuộc vào nơi sản xuất nông sản	Cao	Lớn	Mỗi vùng có một đặc thù nông sản riêng. Còn người dùng có nhu cầu trên toàn quốc. Áp dụng các mô hình chung chuyển kinh doanh hiện tại sẵn có để có các đầu mối ngồn cung cầu hợp lý.
С	Công nghệ - Giao dịch - Bảo mật			
1	Hệ thống có thể ngưng khi đang giao dịch do cơ sở hạ tầng mạng Internet	Cao	Lớn	Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng đủ tốt trước khi triển khai.
2	Thông tin thị trường cung cầu dễ bị tin tặc tấn công đánh cắp	Cao	Lớn	Thông tin thị trường(kho lương thực) trong nước cần được đảm bảo bí mật nhất có thể tránh bị đánh cắp bởi giặc ngoại xâm giả các giao dịch làm sai lệch thông tin thị trường và bị những thông tin sai. Giả sử: thị trường đang ổn trong ngày. Đêm nông dân của ta đi ngủ không làm việc. Bên tấn công cố tình truy cập và đặt rất nhiều đơn hàng giả số lượng lớn. Sáng hôm sau người nông dân thức dậy thấy có rất nhiều đơn hàng mới, ngay lập tức chuẩn bị hàng xuất đi thì báo hủy đơn. Một số nông sản chỉ được sử dụng trong thời hạn nhất định.

				 ⇒ Chiến lược khắc phục rủi ro: Phân khu vực được phép giao dịch, ủy quyền giao dịch, xác định được danh tính người giao dịch khi có những đơn hàng lớn.
3	Giao dịch thanh toán điện tử và thanh toán trực tiếp	Cao	Lớn	+ Phân vùng đối tượng người dùng thanh toán điện tử (dân thị trấn)và thanh toán trực tiếp(dân làng) + Hỗ trợ dân làng sử dụng thanh toán điện tử và sử dụng ví điện tử.
4	Khi số lượng người dùng (người có nông sản và người tiêu thụ) tăng hai đối tượng này có đặc tính khác nhau.	Cao	Lớn	Khảo sát và dự trù số lượng nguồn cung trước (số hộ nông dân có nông sản) và nắm bắt, đinh hướng xu hướng thói quen người dùng. Chi tiết: Khoanh vùng từng khu vực có nông sản (trồng lúa.) Dựa vào mật độ dân số và diện tích trồng lúa => Số lượng nông sản dư người nông dân bán
5	Hệ thống cần nhiều người bảo trì và quản lý khi vào hoạt động	Trung bình	Lớn	
6	Bảo mật kỹ lượng lớn dữ liệu giao dịch của những người tham gia hệ thống	Trung bình	Nhỏ	
7	Nhiều dữ liệu rác: đơn hàng được đặt sau đó hủy.	Trung bình	Nhỏ	
8	Người dùng muốn truy cập lịch sử giao dịch của mình. Sau đó lấy thông tin liên hệ trực tiếp với	Trung bình	Nhỏ	+Giá thành được ưu đãi trong giai đoạn đầu triển khai để tạo thói quen người dùng và tạo niềm tin khi giao dịch điện tử.

9	người cung cấp lần trước. Và sau không cần thao tác trên hệ thống nữa Thông tin người dùng nên được bảo	Trung bình	Nhỏ	- Chưa có câu trả lời
	mật hay công khai sẽ tốt hơn			
10	Quá tải hệ thống khi vào mùa vụ hoặc những thời điểm nóng của kinh tế thị trường	Trung bình	Nhỏ	Khuyến cáo người dùng chủ động sớm. Tuy nhiên khuyến cáo người dùng cập nhật dự kiến nông sản sớm thì người dùng lại vào kiểm tra(truy cập rác(không mang lại giá trị với truy cập để xem) nhiều). Phân tích các giả định số lượng giao dịch sớm. Giao dịch nhanh, đơn giản. Người dùng giao dịch nhanh thì thoát khỏi hệ thống cũng nhanh. Giải quyết dừng khi truy cập bằng cách truy cập đơn giản với tốc độ nhanh nhất có thể.
D	Thói quen người dùng – niềm tin			
1	Nông dân một số vùng khó khăn ít sử dụng công nghệ và phần mềm	Cao	Lớn	Người nông dân có thể giao dịch bằng cách thông tin cho con em của họ giao dịch hộ hoặc nhờ những hộ gia đình đã biết báo.
2	Tâm lý người nông dân	Cao	Lớn	Người nông dân quê hiện có thói quen dùng tiền mặt để trao đổi mua bán tại các chợ quê – với họ tiền mặt là đáng tin nhất. " có tiền trong tay là ăn chắc" . Tuy nhiên con cái người nông dân là những lớp trẻ, sài đồ công nghệ, sử dụng tiền điện tử. Vì vậy việc thay đổi niềm tin giá trị

3	Người nông dân	Cao	Nhỏ	giao dịch đồng tiền mặt từ nông dân sang giao dịch điện tử nên lựa chọn cách hỗ trợ từ con em của họ. + Cân nhắc kĩ lưỡng mức
	chăm chỉ thật thà dễ dãi. Của nhà làm gia, công mình bỏ nên bán phá giá			giá cho phép để các bên đều có lợi. + Phân tích các số liệu cung cầu hiện tại để cân bằng giá cả. đề xuất giá bán
4	Người nông dân có thói quen: sau vụ thu hoạch bán(với những gia đình khó khăn kinh tế) hoặc bảo quản kỹ để đến khi thiếu tiền thì đem bán cho lái. Mỗi gia đình sẽ có một lượng thóc gạo nhất định có thể cung cấp. Mà nông dân thường muốn bán xong lấy tiền ngay	Trung bình	Nhỏ	- Chưa có đề xuất
E 1	Phát triển hệ thống Quy trình phát triển trải qua nhiều giai đoạn, khó lựa chọn mô hình phát triển phù hợp nhất	Cao	Lớn	Phân tích tình hình thị trường và tương quan cung cầu trước skhi có kế hoạch phát triển + Kết hợp các mô hình phát triển phần mềm khác nhau cho mỗi giai đoạn
2	Kỹ sư công nghệ thiết kế phần mềm cho Nông dân	Trung bình	Lớn	Kỹ sư công nghệ thường có sự tương đồng với người dùng tuy nhiên về mặt suy nghĩ trong họ khác hẳn với người nông dân chăm chỉ lao động chân tay. Đào tạo phát triển các tài năng nông dân theo ngành công nghệ, bởi họ người dùng chính là người hiểu nhu cầu của họ nhất

Tổng:		